CỤC KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN
**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: HVHN-314/16h00/DNAN

*Đà Nẵng, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

# BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO HẢI VĂN THỜI HẠN ĐẾN 10 NGÀY

*(Từ ngày 11 tháng 11 đến 20 tháng 11 năm 2026)*

## 1. Tình hình hải văn trong 24 giờ qua

Trong 24h qua: Gió tại Cù Lao Chàm cấp 4-5, giật cấp 7-8. Độ cao sóng tại Sơn Trà: từ 0.75 đến 1.00m.

## 2. Dự báo thời tiết biển trong 3 ngày

*Bảng 1: Bảng dự báo đặc trưng thời tiết biển*

| Vùng/điểm dự báo | Ngày / Yếu tố dự báo | Ngày 11/11/2026 | Ngày 12/11/2026 | Ngày 13/11/2026 |
|---|---|---|---|---|
| Ven biển | Hiện tượng thời tiết | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông rải rác. Trong cơn dông cần đề phòng lốc sét và gió giật mạnh. | Có mưa rào và dông vài nơi |
| | Tầm nhìn xa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km |
| | Hướng, tốc độ gió | Đông Bắc, cấp 5, cấp 6, giật cấp 7 | Đông Bắc, cấp 4-5 | Đông Bắc, cấp 3 |
| | Tình trạng biển | Biển động | Biển bình thường | Biển bình thường |
| Vùng biển | Hiện tượng thời tiết | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông rải rác. Trong cơn dông cần đề phòng lốc sét và gió giật mạnh. | Có mưa rào và dông vài nơi |
| | Tầm nhìn xa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km |
| | Hướng, tốc độ gió | Đông Bắc, cấp 6, giật cấp 7-8 | Đông Bắc, cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7 | Đông Bắc, cấp 4-5 |
| | Tình trạng biển | Biển động | Biển hơi động | Biển bình thường |
| Sơn Trà | Hiện tượng thời tiết | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông rải rác. Trong cơn dông cần đề phòng lốc sét và gió giật mạnh. | Có mưa rào và dông vài nơi |
| | Tầm nhìn xa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km |
| | Hướng, tốc độ gió | Đông Bắc, cấp 5, cấp 6, giật cấp 7 | Đông Bắc, cấp 4-5 | Đông Bắc, cấp 3 |
| | Tình trạng biển | Biển động | Biển bình thường | Biển bình thường |
| Cù Lao Chàm | Hiện tượng thời tiết | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông rải rác. Trong cơn dông cần đề phòng lốc sét và gió giật mạnh. | Có mưa rào và dông vài nơi. |
| | Tầm nhìn xa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km |

| Vùng/điểm dự báo | Ngày / Yếu tố dự báo | Ngày 11/11/2026 | Ngày 12/11/2026 | Ngày 13/11/2026 |
|---|---|---|---|---|
| | Hướng, tốc độ gió | Đông Bắc, cấp 6, giật cấp 7-8 | Đông Bắc, cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7 | Đông Bắc, cấp 4-5 |
| | Tình trạng biển | Biển động | Biển hơi động | Biển bình thường |
| Đặc khu Hoàng Sa | Hiện tượng thời tiết | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông rải rác | Có mưa rào và dông vài nơi |
| | Tầm nhìn xa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km, giảm xuống 4-10km trong mưa | Trên 10km |
| | Hướng, tốc độ gió | Đông Bắc, cấp 6, có lúc cấp 7, giật cấp 8-9 | Đông Bắc, cấp 6, giật cấp 7-8 | Đông Bắc, cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7 |
| | Tình trạng biển | Biển động mạnh | Biển động | Biển động |

**3. Dự báo hải văn trong 3 ngày**

Trong 3 ngày tới, độ cao sóng biển vùng biển từ TP.Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa có xu thế giảm xuốngcó khả năng xuất hiện 2 ngày sóng mạnh. Vùng biển TP.Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa ảnh hưởng chế độ nhật triều. Đỉnh triều có xu thế giảm xuống, chân triều tăng lên.

*Bảng 2: Bảng dự báo đặc trưng sóng, dòng chảy, thủy triều*

| Vùng/điểm dự báo | Ngày Yếu tố dự báo | | Ngày 11/11/2026 | Ngày 12/11/2026 | Ngày 13/11/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| Ven biển | Thủy triều | Hx (m) | 0.45 | 0.44 | 0.43 |
| | | Thời gian | 22h00 | 22h00 | 23h00 |
| | | Hm (m) | -0.51 | -0.51 | -0.52 |
| | | Thời gian | 06h00 | 06h00 | 07h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 2.75-3.25 | 1.75-2.25 | 0.75-1.25 |
| | | Hướng | Đông Bắc | Đông Bắc | Đông Bắc |
| | Dòng chảy | Vận tốc (m/s) | 0.3-0.4 | 0.2-0.3 | 0.2-0.3 |
| | | Hướng | Đông Nam | Đông Nam | Đông Nam |
| Vùng biển | Thủy triều | Hx (m) | 0.34 | 0.33 | 0.31 |
| | | Thời gian | 23h00 | 23h00 | 23h00 |
| | | Hm (m) | -0.42 | -0.42 | -0.41 |
| | | Thời gian | 06h00 | 07h00 | 07h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 3.25-3.75 | 2.25-2.75 | 1.25-1.75 |
| | | Hướng | Đông Bắc | Đông Bắc | Đông Bắc |
| | Dòng chảy | Vận tốc (m/s) | 0.2-0.4 | 0.2-0.4 | 0.2-0.3 |
| | | Hướng | Tây Nam | Tây đến Tây Nam | Tây Nam |
| Sơn Trà | Thủy triều | Hx (m) | 0.84 | 0.83 | 0.81 |
| | | Thời gian | 23h00 | 23h00 | 23h00 |
| | | Hm (m) | 0.09 | 0.09 | 0.09 |
| | | Thời gian | 06h00 | 07h00 | 07h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 1.0-2.0 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 |
| | | Hướng | Đông Bắc | Đông Bắc | Đông Bắc |
| | Dòng chảy | Vận tốc (m/s) | 0.2-0.3 | 0.3-0.4 | 0.2-0.3 |
| | | Hướng | Nam đến Đông Nam | Đông Nam | Đông Nam |
| Cù Lao Chàm | Thủy triều | Hx (m) | 0.47 | 0.47 | 0.45 |
| | | Thời gian | 22h00 | 22h00 | 23h00 |
| | | Hm (m) | -0.53 | -0.54 | -0.54 |
| | | Thời gian | 06h00 | 06h00 | 07h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 2.25-2.75 | 1.25-1.75 | 0.75-1.25 |
| | | Hướng | Đông Bắc | Đông Bắc | Đông Bắc |
| | Dòng chảy | Vận tốc (m/s) | 0.5-0.6 | 0.5-0.6 | 0.4-0.5 |

| Vùng/điểm dự báo | Ngày Yếu tố dự báo | | Ngày 11/11/2026 | Ngày 12/11/2026 | Ngày 13/11/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Hướng | Đông Nam | Đông Nam | Đông Nam |
| Đặc khu Hoàng Sa | Thủy triều | Hx (m) | 0.67 | 0.69 | 0.67 |
| | | Thời gian | 21h00 | 22h00 | 22h00 |
| | | Hm (m) | -0.64 | -0.66 | -0.66 |
| | | Thời gian | 06h00 | 06h00 | 07h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 3.0-4.0 | 2.5-3.5 | 1.25-1.75 |
| | | Hướng | Đông Bắc | Đông Bắc | Đông Bắc |
| | Dòng chảy | Vận tốc (m/s) | 0.5-0.7 | 0.5-0.6 | 0.4-0.6 |
| | | Hướng | Tây Bắc | Tây Bắc | Tây Bắc |

**4. Dự báo hải văn từ ngày 14 tháng 11 đến ngày 20 tháng 11 năm 2026**

Trong 7 ngày tới, độ cao sóng biển vùng biển thành phố Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa ít có khả năng xuất hiện sóng lớn. Vùng biển TP.Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa ảnh hưởng nhật triều vào các ngày 14-16/11, 18-19/11, ảnh hưởng bán nhật triều vào các ngày 17/11, 20/11, riêng vùng ven biển ảnh hưởng nhật triều vào các ngày 14-19/11, ảnh hưởng bán nhật triều vào các ngày 20/11. Đỉnh triều có xu thế giảm xuống, chân triều tăng lên.

*Bảng 3: Dự báo sóng, thủy triều*

| Thời gian | Đặc trưng | | Ven biển | Vùng biển | Sơn Trà | Cù Lao Chàm | Đặc khu Hoàng Sa |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Ngày 14/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.41 | 0.30 | 0.80 | 0.43 | 0.63 |
| | | Thời gian | 23h00 | 00h00 | 00h00 | 23h00 | 23h00 |
| | | Hm (m) | -0.50 | -0.40 | 0.10 | -0.52 | -0.64 |
| | | Thời gian | 08h00 | 08h00 | 08h00 | 08h00 | 08h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.75-1.25 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.75-1.25 |
| Ngày 15/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.39 | 0.29 | 0.79 | 0.41 | 0.59 |
| | | Thời gian | 00h00 | 00h00 | 00h00 | 00h00 | 00h00 |
| | | Hm (m) | -0.48 | -0.37 | 0.13 | -0.50 | -0.61 |
| | | Thời gian | 08h00 | 08h00 | 08h00 | 08h00 | 09h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 |
| Ngày 16/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.37 | 0.26 | 0.76 | 0.38 | 0.57 |
| | | Thời gian | 00h00 | 00h00 | 00h00 | 00h00 | 00h00 |
| | | Hm (m) | -0.44 | -0.35 | 0.15 | -0.46 | -0.57 |
| | | Thời gian | 09h00 | 09h00 | 09h00 | 09h00 | 09h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 |
| Ngày 17/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.31 | 0.21 | 0.71 | 0.33 | 0.50 |
| | | Thời gian | 00h00 | 01h00 | 01h00 | 00h00 | 00h00 |
| | | Hm (m) | -0.40 | -0.31 | 0.19 | -0.41 | -0.51 |
| | | Thời gian | 10h00 | 10h00 | 10h00 | 10h00 | 10h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 |
| Ngày 18/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.24 | 0.16 | 0.66 | 0.25 | 0.40 |
| | | Thời gian | 01h00 | 19h00 | 19h00 | 01h00 | 01h00 |
| | | Hm (m) | -0.34 | -0.27 | 0.23 | -0.36 | -0.43 |
| | | Thời gian | 11h00 | 11h00 | 11h00 | 10h00 | 10h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 1.25-1.75 |
| Ngày 19/11/2026 | Thủy triều | Hx (m) | 0.19 | 0.19 | 0.69 | 0.19 | 0.27 |
| | | Thời gian | 19h00 | 19h00 | 19h00 | 19h00 | 02h00 |
| | | Hm (m) | -0.29 | -0.22 | 0.28 | -0.29 | -0.35 |
| | | Thời gian | 11h00 | 11h00 | 11h00 | 11h00 | 11h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 1.25-1.75 |
| Ngày | Thủy triều | Hx (m) | 0.23 | 0.22 | 0.72 | 0.23 | 0.22 |

| Thời gian | Đặc trưng | | Ven biển | Vùng biển | Sơn Trà | Cù Lao Chàm | Đặc khu Hoàng Sa |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Thời gian | 19h00 | 19h00 | 19h00 | 19h00 | 19h00 |
| | | Hm (m) | -0.22 | -0.18 | 0.32 | -0.22 | -0.25 |
| | | Thời gian | 12h00 | 12h00 | 12h00 | 12h00 | 11h00 |
| | Sóng biển | H (m) | 0.25-0.75 | 0.75-1.25 | 0.25-0.75 | 0.25-0.75 | 1.25-1.75 |

**5. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết, hải văn nguy hiểm; khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội.**

Từ ngày 11-20/11, trên vùng biển khu vực TP.Đà Nẵng và đặc khu Hoàng Sa có khả năng xuất hiện 2 ngày sóng mạnh. Những ngày xuất hiện sóng mạnh có khả năng gây bất lợi tác động xấu đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội. Cần theo dõi bản tin thời tiết hải văn biển.

*Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h00 ngày 11 tháng 11 năm 2026*
*Tin phát lúc: 16h00*

***Nơi nhận:***
- VP UBND TP Đà Nẵng;
- BCH PTDS TP Đà Nẵng;
- Báo và PTTH TP Đà Nẵng;
- Sở NN&MT TP Đà Nẵng;
- Phòng QLDB và TTDL;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Các Trạm KTTV TP Đà Nẵng;
- Lưu.

**Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin**

**Trần Thị Thanh Hằng** **Nguyễn Minh Tuấn**